2008

BÁO CÁO PHÂN TÍCH
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN
TUẦN TỪ 16/06 - 20/06/2008

THÔNG TIN GIAO DỊCH TRONG TUẦN	Trang 2
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT	Trang 6
SỰ KIỆN - BÌNH LUẬN	Trang 7
TÂM ĐIỂM TUẦn	Trang 11
PHỤ LỤC	Trang 20

Phòng Phân Tích
CTCPCK Eurocapital (ECC)
Tầng 2, toà nhà Thành Công
25 Láng Hạ, Hà Nội
Tel: (84 -4) 514 4444
Fax: (84-4) 514 8947
Email:phantich@eurocapital.vn
Website: www.eurocapital.vn

Người thực hiện:
Phạm Duy Kiên
Ngô Văn Minh
Nguyễn Quang Đông
Phạm Ngọc Mai
Ngô Quốc Hưng
Phạm Thị Ngọc Hoa
Tô Phương Anh
Phạm Hồng Dung
Lê Thị Thanh Châu
Lê Thanh Huyền
Lê Khắc Chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EUROCAPITAL

PHÒNG PHÂN TÍCH

20/06/2008

THÔNG TIN GIAO DỊCH TRONG TUẦN

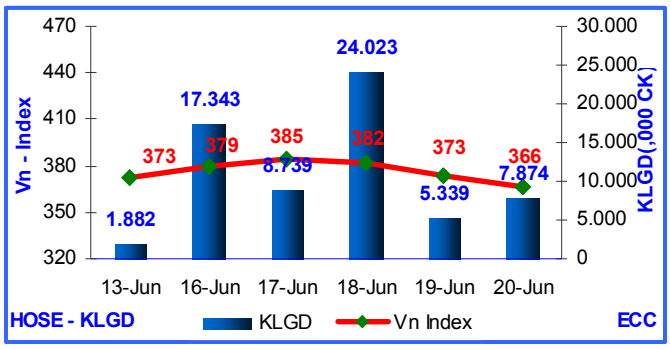

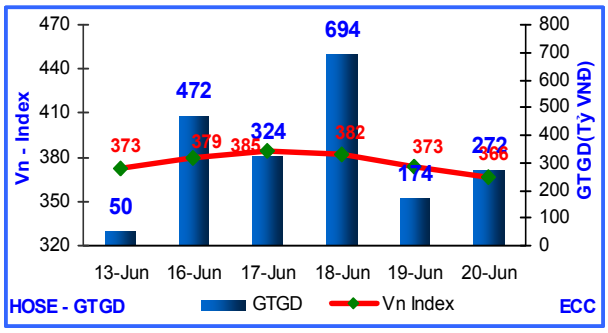

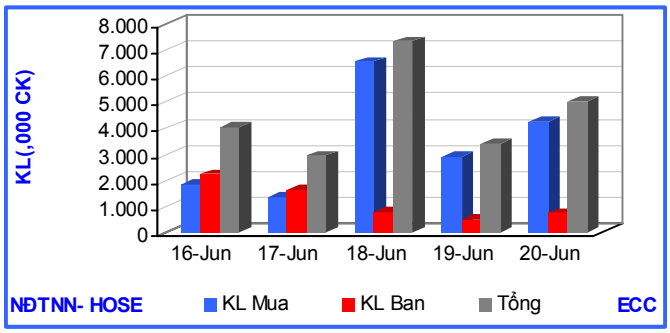

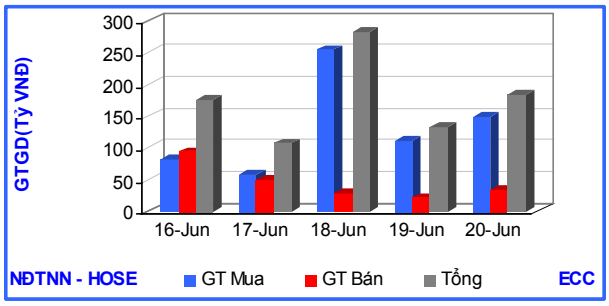

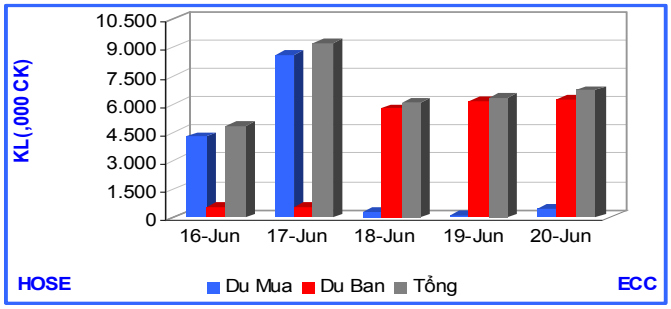

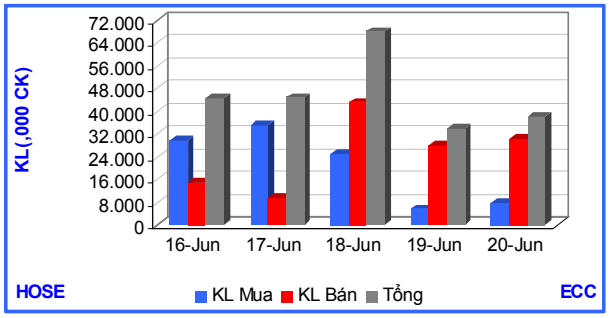

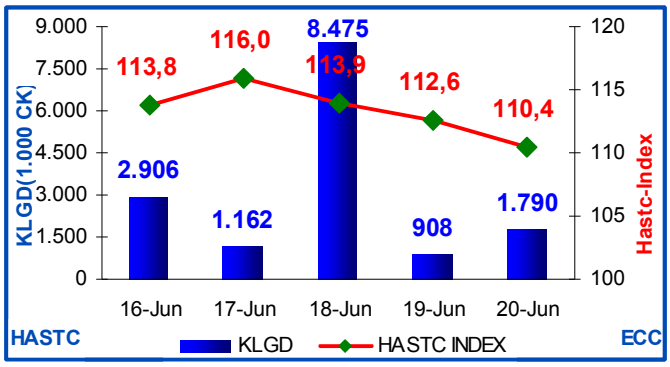

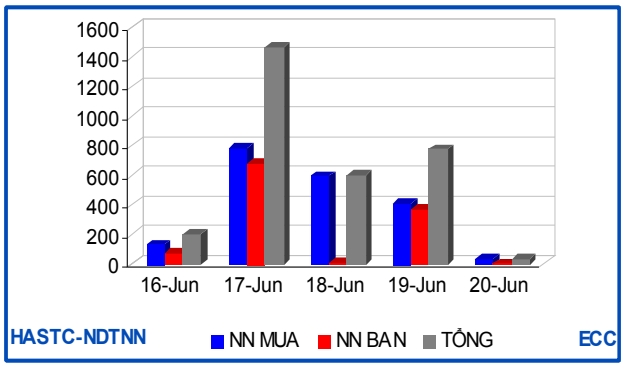

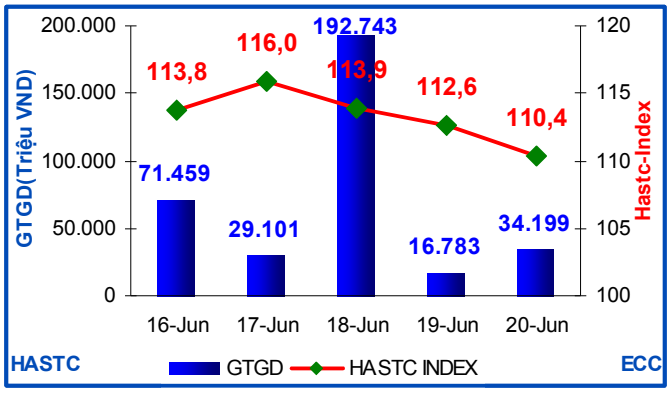

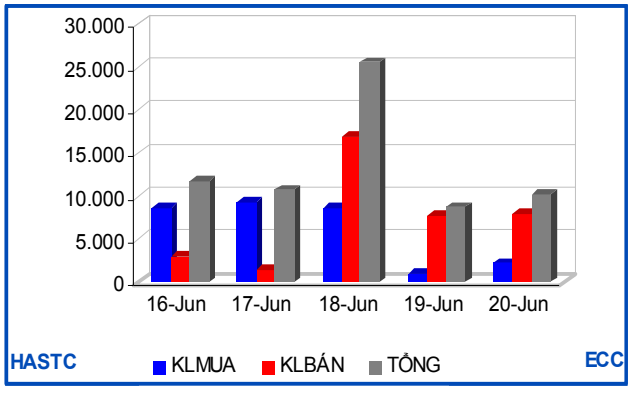

Thống kê 2 sàn	Tuần này	Tuần trước	Thay đổi so với tuần trước	
			+/-	%
VN-Index	**366,02**	**372,68**	**-6,66**	**-1,79%**
Khối lượng giao dịch khớp lệnh (1CK)	53.373.050	30.418.210	22.954.840	75,46%
Giá trị giao dịch khớp lệnh(000VNĐ)	1.633.460.938	827.208.145	806.252.793	97,47%
Khối lượng giao dịch thỏa thuận(1CK)	9.885.468	2.898.340	6.987.128	241,07%
Giá trị giao dịch thỏa thuận(000VNĐ)	303.045.036	66.351.771	236.693.265	356,72%
Tổng khối lượng	63.258.518	33.316.550	29.941.968	89,87%
Tổng giá trị	1.936.505.974	893.559.916	1.042.946.058	116,72%
HASTC-Index	**110,40**	**111,09**	**-0,69**	**-0,62%**
Khối lượng giao dịch báo giá(1CK)	15.241.500	15.411.700	-170.200	-1,10%
Giá trị giao dịch báo giá(000VNĐ)	344.285.960	306.675.430	37.610.530	12,26%
Khối lượng giao dịch thỏa thuận(1CK)	1.503.700	725.090	778.610	107,38%
Giá trị giao dịch thỏa thuận(000VNĐ)	45.959.010	18.945.189	27.013.821	142,59%
Tổng khối lượng	16.745.200	16.136.790	608.410	3,77%
Tổng giá trị	**390.244.970**	**325.620.619**	**64.624.351**	**19,85%**

Với 2 phiên tăng và 3 phiên giảm điểm đã khép lại **một tuần đầy biến động trên cả hai sàn niêm yết**. Thông tin mở biên độ dường như không hỗ trợ thị trường. Phiên giao dich ngày 18/06 đã cắt đứt đà tăng ngắn ngủi của chỉ số trên 2 sàn niêm yết. Khi các lệnh bán được tung ra nhanh chóng khiến toàn bộ số dư mua trần khối lượng lớn từ đầu phiên đã được khớp hết, các nhà đầu tư "thấy động" và nhanh chóng đặt lệnh bán ra. 2 phiên cuối tuần lại như thường lệ, tiếp tục chứng kiến sự bình đẳng của cổ phiếu lớn hay nhỏ trong cùng chiều giảm giá

Ngày 16/06/2008, UBCK một lần nữa quyết định thay đổi biên độ giao động giá, tăng từ 2% lên 3% đối với sàn HOSE và 3% lên 4% đối với sàn HASTC kể từ ngày 19/06/2008. Cuối tháng 3 khi UBCK thắt chặt biên độ giao động giá, VN-Index thậm chí đã tăng 11 phiên liên tiếp trước khi nới biên độ giao động giá (2% áp dụng cho HOSE và 3% cho HASTC đến trước ngày 19/06/2008) thì thị trường đã giảm một mạch từ 552,05 điểm xuống đến mức 370,45 điểm. Và đợt nới biên độ lần này cũng vậy, sau khi tăng được 4 phiên đối với HOSE và 5 phiên đối với HASTC với tổng số điểm tích lũy lần lượt là **14,26 điểm và 8,19 điểm** thì sau 2 phiên áp dụng biên độ mới, kịch bản cũ lại lặp lại VN-Index giảm **-18,69 điểm** và HASTC-Index giảm **-5,55 điểm**. Sự thay đổi biên độ lần này cũng chỉ là một giải pháp nhằm làm tăng tính thanh khoản, chứ không phải là một cứu cánh cho sự phục hồi. Thị trường có phục hồi và thay đổi được xu thế hay không chủ yếu vẫn là sức cầu. Không khó hiểu với việc hiện thực hóa lợi nhuận hoặc nhân lúc dễ bán hơn để cắt lỗ. Từ phiên 18/6, thị trường từ đầu phiên đến cuối phiên đã dần đổi chiều. Sức cầu không đáp ứng nổi lượng cung đẩy ra mạnh về cuối phiên, khiến cả hai chỉ số chứng khoán Việt Nam đóng cửa phải nối thêm vào đồ thị một vạch đỏ theo chiều đi xuống.

Trong tuần này sàn Tp.HCM đón thành viên thứ 156 tham gia niêm yết là Công ty Cổ phần Nhựa Tân Hóa (mã VKP) với 8 triệu cổ phiếu được chính thức giao dịch. Giá tham chiếu cổ phiếu này trong ngày phiên đầu tiên là 55.000 đồng/cổ phiếu với biên độ dao động giá là 20%. Kết thúc giao dịch, VKP đóng cửa ở mức giá sàn là 44.000 đồng/cổ phiếu với khối lượng giao dịch thành công là 520 cổ phiếu. VPK cũng là mã gây chú ý, không chỉ ở phiên chào sàn mà còn ở thông tin đăng ký bán ra 49.000 cổ phiếu ngay khi tham gia niêm yết của một số nhân vật liên quan đến thành viên Hội đồng Quản trị.

Trong tuần tới sàn HASTC sẽ đón một loạt hàng mới lên sàn, theo đó ngày 25/06 là ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu công ty cổ phần Sông Đà 4 (mã SD4) và cổ phiếu của công ty cổ phần Truyền thông Số 1 (mã ONE) với tổng khối lượng niêm yết lần lượt là 7,5 triệu đơn vị và 2 triệu đơn vị. Ngày 26/06 cổ phiếu của công ty cổ phần

Than Cọc Sáu – TKV (mã TC6) sẽ lần đầu tiên giao dịch tại sàn Hà Nội với tổng khối lượng niêm yết là 10 triệu cổ phiếu. Với sự góp mặt của 3 mã cổ phiếu trên được niêm yết, số mã cổ phiếu niêm yết tại đây sẽ là 142.

Giao dịch NĐTNN

Chỉ tiêu	Tuần này	%Toàn thị trường	Tuần trước	%Toàn thị trường	Thay đổi	
					+/-	%
Khối lượng						
Mua	16.791.000	26,54%	7.392.660	22,19%	9.398.340	127,13%
Bán	5.867.150	9,27%	5.247.770	15,75%	619.380	11,80%
Giá trị						
Mua	652.085.859	33,67%	280.244.731	31,36%	371.841.128	132,68%
Bán	227.929.584	11,77%	214.053.936	23,96%	13.875.648	6,48%

Giao dịch Trái phiếu

Chỉ tiêu	Tuần này	Tuần trước	Thay đổi	
			+/-	%
HOSE				
Khối lượng (1CK)	3.250.000	6.007.370	-2.757.370	-45,90%
Gía trị (000VNĐ)	281.432.600	557.603.499	-276.170.899	-49,53%
HASTC				
Khối lượng (1CK)	52.158.504	50.769.290	1.389.214	2,74%
Gía trị (000VNĐ)	4.440.279.806	4.398.770.085	41.509.721	0,94%
Tổng cộng				
Khối lượng (1CK)	55.408.504	56.776.660	-1.368.156	-2,41%
Gía trị (000VNĐ)	4.721.712.406	4.956.373.584	-234.661.178	-4,73%

Tổng hợp giao dịch toàn thị trường

Chỉ tiêu	Tuần này				Thay đổi so với tuần trước	
	Khối lượng	Tỉ trọng	Giá trị	Tỉ trọng	+/-KLGD	+/-GTGD
CP&CCQ	80.003.718	59,08%	2.326.750.944	33,01%	23,34%	52,49%
Trái phiếu	55.408.504	40,92%	4.721.712.406	66,99%	-2,41%	-4,73%
Toàn thị trường	135.412.222	100,00%	7.048.463.350	100,00%	11,32%	8,74%

TỔNG HỢP THỊ TRƯỜNG OTC

Nhận xét tuần giao dịch OTC từ ngày 16 - 20 tháng 6 năm 2008

Trong tuần thị trường OTC có rất nhiều sự biến động, **các giao dịch vẫn tập trung vào khối ngân hàng nhiều**, tâm lý nhà đầu tư cũng bàng hoàng do có sự biến đổi quá đột ngột về giá giao dịch.

Cổ phiếu Ngân hàng Ngoài Quốc Doanh:

- (VPB) trong tuần không có nhiều sự biến động về giá, giá giao dịch là 11.000/CP đến 12.500/CP.
- Cổ phiếu Ngân Hàng Quân Đội (MB) tuần này biến đổi khá mạnh, giá giao biến động dịch từ 12.300/CP đến 17.500/CP. Khối lượng giao dịch rất nhiều.
- Cổ phiếu Ngân hàng An Bình (ABB) vẫn giảm nhẹ, khối lượng giao dịch không nhiều trong tuần từ 8.000/CP đến 8.400/CP,
- Cổ phiếu Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam (VCB) giá giao dịch trong tuần biến đổi rất mạnh và phụ thuộc nhiều vào thị trường niêm yết giá từ 29.500/CP đến 38.000/CP, khối lượng giao dịch rất nhiều.

Các Ngân hàng khác khối lượng giao dịch cũng tăng mạnh hơn so với tuần trước.

- Ngân Hàng TMCP Kỹ Thương (TCB) giá biến động từ 22.000/Cp đến 25.000/CP.
- Ngân Hàng Nhà Hà Nội (HBB) giá giao dịch không biến đổi nhiều từ 11.400/CP đến 12.800/CP, khối lượng giao dịch không nhiều lắm.
- Ngân Hàng Quốc Tế (VIB) giá giao dịch là không có nhiều biến đổi từ 12.800/CP đến 13.200/CP.
- Ngân Hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội dư bán giá 8.000/CP và khối lượng dư mua rất ít.

Cổ Phiếu Tài Chính Dầu Khí (PVFC) giá giảm mạnh từ 16.000/CP xuống 12.500/CP vào cuối tuần giá đã giảm.

Cổ Phiếu công ty Xuất Nhập Khẩu Hà Anh giá giao dịch là 210.000/CP (mệnh giá 100), khối lượng giao dịch trong tuần không nhiều.

Cổ phiếu Tổng công ty Xây Dựng Việt Nam (Vinaconex) trong tuần có khối lượng khớp lệnh cũng khá lớn giá từ 15.500/CP đến 16.000/CP.

Các cổ phiếu còn lại không có nhiều giao dịch giá cũng không biến động nhiều.

Định hướng :

Thị trường OTC trong tuần này có khối lượng giao dịch đã lớn hơn rất nhiều so với tuần trước, tuy nhiên các giao dịch vẫn tập trung vào khối ngân hàng, thị trường OTC nói chung còn phụ thuộc rất nhiều vào sự biến động của thị trường niêm yết, chính từ sự biến động đột ngột như vậy nên các nhà đầu tư cảng thêm hoang mang.

Các cổ phiếu giao dịch trong tuần vẫn chưa đến tay các nhà đầu tư nhiều mà vẫn dừng lại ở trong tay các broker tự do mua để lướt sóng. Do đó thị trường sẽ không thể lên bền giá được.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Nguồn: ECC

VN-Index kết thúc phiên giao dịch cuối tuần ở mức 366,02 điểm với 2 phiên tăng điểm, 3 phiên giảm điểm và một Bull trap đang dần hiện rõ nguyên hình. Bull trap – bẫy tăng giá hay bẫy phục hồi chỉ hiện tượng trong xu hướng thị trường đi xuống có một tín hiệu giả cho thấy dường như chứng khoán đang có dấu hiệu đảo chiều, bắt đầu tăng giá (bull) sau một đợt sụt giảm. Nhưng thực tế, giá chứng khoán sẽ sớm quay trở lại xu thế giảm giá sau tín hiệu phục hồi đó. Nó như một cái bẫy (trap) đánh lừa NĐT mua vào vì nghĩ TTCK đã trên đà đi lên. Loại bẫy này rất nguy hiểm cho NĐT ngắn hạn, thích đầu tư lướt sóng và NĐT cá nhân thiếu kinh nghiệm. Kinh nghiệm từ NĐT nổi tiếng William J.O'Neil nhắn nhủ các NĐT cá nhân: "Đừng quay lại quá sớm, hãy để tự bản thân thị trường xác định xu hướng đi lên. Tốt nhất nên giữ tiền mặt và đứng ngoài thị trường cho tới khi một giai đoạn tăng trưởng mới thực sự bắt đầu".

Theo quan sát **đường RSI chu kỳ 14 ngày tuần này dừng ở mức 17,81 và đang trong xu hướng giảm**, việc RSI vẫn nằm trong vùng bán quá mức cho thấy khả năng thị trường chưa thể bật lên trong ngắn hạn. Bên cạnh đó đường MFI hiện ở mức 33,12 và có dấu hiệu chững lại cho thấy dòng tiền vào thị trường vẫn ở trong vùng an toàn.

Dải Bollinger Bands (BB) đang có xu hướng thu hẹp biên độ giao động của mình. Đường Vn-Index đang tiến về dải dưới BB. Thị trường cần một cú hích đủ mạnh để VN-Index tạo xu hướng tăng bền vững trong những phiên tiếp theo.

Kết hợp với các chỉ báo giai đoạn khác như Aroon có chu kỳ 14 ngày: Hiện đường Aroon up đang ở mức thấp nhất (mức 0) và Aroon down đang ở mức cao nhất (mức 100) cho thấy xu hướng giảm giá của thị trường vẫn chưa được loại trừ.

Xu hướng của thị trường tuần tới vẫn có thể là những phiên giảm điểm tuy nhiên tính thanh khoản của thị trường đang được cải thiện đáng kể và với những chuyển biến về các chỉ tiêu vĩ mô được công bố trong tuần tới có thể cải thiện lực cầu hiện nay.

SỰ KIỆN - BÌNH LUẬN

Ngày	THẾ GIỚI TRONG TUẦN	
16.6	Saudi Arabia có kế hoạch tăng sản lượng thêm 200,000 thùng dầu/ngày vào tháng 7 (tăng 2%).	
18.6	Israel lên kế hoạch tấn công Iran để ngăn chương trình hạt nhân của Iran.	
18.6	Tổng thống Hoa Kỳ George W. Bush vừa lên tiếng hối thúc các nhà lập pháp thu hồi lệnh cấm khoan dầu ngoài khơi đã áp dụng trong gần 3 thập niên qua. Việc cho phép khoan dầu ngoài khơi có thể mang một sản lượng dầu lên tới 18 tỉ thùng. Thượng nghị sĩ John McCain cũng kêu gọi hủy bỏ lệnh cấm khoan dầu trong vùng duyên hải nước Mỹ.	*Theo chúng tôi dự luật về việc khai thác dầu trong nước Mỹ rất có khả năng được Quốc hội Mỹ thông qua. Khi đó giá dầu trên thế giới có thể sẽ giảm nhiệt mạnh. Hiện trữ lượng dầu chưa khai thác trong các giếng khoan của Mỹ khoảng 21 tỷ thùng, gấp khoảng 30 lần dự trữ chiến lược dầu của Mỹ, (chưa kể đến trữ lượng 75 tỷ thùng ở Bắc cực chưa được thăm dò, khai thác).*
20.6	Trung Quốc (TQ) tăng giá xăng dầu lên ít nhất 17% từ ngày 20.6.08. Giá điện và than cũng sẽ được tăng từ 1.7.2008	*Giá dầu thế giới lập tức giảm sau khi TQ công bố thông tin này.*
	VIỆT NAM TRONG TUẦN	
15.6	***NHNN khẳng định tính thanh khoản của hệ thống hiện vẫn đảm bảo, thậm chí dư thừa vốn khả dụng***. Tuy nhiên vẫn còn một số ngân hàng cổ phần thiếu hụt tạm thời dự trữ bắt buộc tháng 6/2008. Các ngân hàng cổ phần nhỏ, mới chuyển đổi mô hình hoạt động, được hỗ trợ tái cấp vốn để đảm bảo thanh khoản.	*Theo Ông Lê Xuân Nghĩa, một số NH hiện nay tập trung thanh khoản chủ yếu vào các khoản vay tái cấp vốn trước đó.*
16.6	Sau khi lãi suất cơ bản được tăng từ ***12% lên 14%*** các NH đồng loạt tăng lãi suất huy động, có NH tăng tới gần 19% nhằm thu hút khách hàng.	*Việc đồng loạt các tổ chức tín dụng (TCTD) nâng lãi suất thu hút tiền trong xã hội, trong khi hạn chế cho vay. Nhiều ý kiến nhận định lượng tiền này có được các TCTD mua vào USD và TP giá rẻ. Việc này góp phần vào việc USD càng khan hiếm trên thị trường.*
16.6	NHNN đang nghiên cứu biện pháp yêu cầu các NHTM thực hiện bán đồng USD theo đúng tỷ giá do NHNN công bố. Giá ***18.000 VNĐ/USD*** ở thị trường tự do cũng không thể dùng làm căn cứ để đánh giá được, vì ***nó mang yếu tố đầu cơ và chỉ chiếm một phần rất nhỏ*** trong tổng phương tiện thanh toán hay trong tổng kinh doanh ngoại tệ. Các NH cũng phải rất cảnh giác khi cho vay bởi thực tế có không ít DN đang rất khó khăn, thậm chí đang bên bờ vực phá sản có thể vay với bất cứ giá nào. *(Ông Cao Sĩ Kiêm)*	
16.6	Hơn ba tháng nay có rất nhiều chủ đầu tư trong nước đã đăng tin rao bán lại các dự án nhà ở. Nếu như lúc trước những thương vụ như trên thường được mua bán bí mật thì nay các chủ đầu tư đã rao bán công khai. ***TT nhà đất đang suy thoái nặng nề***. Thị trường đang có một cuộc thanh lọc dữ dội và không còn chỗ cho những nhà đầu tư phát triển kinh doanh bất động sản ăn xổi. *(Ông Lê Hoàng Châu - Chủ tịch Hiệp hội Bất động sản TP.HCM)*	*Để tồn tại, nhiều doanh nghiệp BĐS phải liên doanh với NN để tồn tại. Và trong thời gian tới các NĐT nước ngoài sẽ đẩy mạnh mua các dự án BĐS giá rẻ của các ND đang gặp khó khăn, đây cũng là nguyên nhân mặc dù TT BĐS đang trong giai đoạn khó khăn nhưng **đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực này vẫn gia tăng**, thậm trí sắp tới sẽ là đột biến. **Tài sản quốc gia rất có khả năng bị thâu tóm với giá rẻ.*** *Để khẳng định điều này có thể xem trong 5 tháng đầu năm 2008 FDI vào VN là 14,7 tỷ, trong đó riêng BĐS là **11,8 tỷ chiếm trên 80%.***

16.6	Dự kiến sáu tháng đầu năm 2008, VN thu hút được ***23 tỉ USD FDI***, vượt qua con số 20,3 tỷ USD của cả năm 2007.	
16.6	Tháng 5/2008 REE lỗ thêm 20 tỷ do tiếp tục dự phòng đầu tư tài chính.	
16.6	Miền Bắc được mùa lúa lớn ở cả diện tích và năng suất. Tính chung cả miền Bắc sản lượng lúa đông xuân đạt khoảng 6,5 triệu tấn, chỉ thấp hơn vụ đông xuân năm 2006, vụ được mùa nhất trong 10 năm trở lại đây 0,2 triệu tấn. Vụ đông xuân ở đồng bằng sông Cửu Long thắng lớn với sản lượng trên 9,6 triệu tấn lúa, tăng 550.000 tấn so với năm ngoái. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã đề nghị cho phép trong năm nay các doanh nghiệp được ký hợp đồng xuất khẩu 4 triệu tấn gạo, thay vì 3,5 triệu tấn như dự kiến. Từ nay đến hết quý III sẽ giao ***3,5 triệu tấn gạo***. (Năm 2007, Việt Nam đã xuất 4,55 triệu tấn gạo.)	
17.6	Từ 19-6 nới biên độ giao dịch cả hai sàn. Sàn TP.HCM là +/-3%, sàn Hà Nội là +/- 4%.	*Theo thống kê, sau mỗi lần nới biên độ TTCK lại đi xuống.*
17.6	Ngày 17/6, Thống đốc NHNN có văn bản số 5365/NHNN-CSTT yêu cầu các NHTM cung cấp một số thông tin về ***tình hình cho vay đối với lĩnh vực bất động sản và cho vay các nhu cầu vốn phục vụ đời sống***. Đối với vay bất động sản cần báo cáo gồm: dư nợ cho vay, được phân theo thời hạn vay, nhu cầu vốn vay, địa bàn cho vay bất động sản, mức cho vay tối đa đối với một khách hàng, thời hạn cho vay tối đa; dư nợ xấu liên quan. Vay tiêu dùng gồm nội dung: gồm tổng dư nợ cho vay, được phân theo thời hạn vay và theo nhu cầu vốn cho vay; dư nợ xấu cho vay liên quan. Hạn nộp báo cáo sau 1 ngày ra văn bản.	
17.6	Theo báo cáo, 23 bộ ngành và 34 địa phương, số dự án dự định ***cắt giảm là 716 với tổng vốn khoảng 4.000 tỷ đồng.***	*Con số cắt giảm này hầu như **không có ý nghĩa**, việc cắt dự án này bù lỗ cho dự án khác chỉ làm cho việc các nhà thầu chạy để khỏi bị cắt dự án, gây ra các tiêu cực.Hiện chưa có dự án lớn nào được đề nghị cắt giảm.*
18.6	Việt Nam phải ***chấm dứt việc có 2 tỷ giá*** đối với các nhà nhập khẩu. NHNN cũng cần phải tăng tiếp lãi suất cơ bản và giảm chi tiêu CP. *(Paul Gruenwald chuyên gia ANZ)*	*Với việc nếu giải ngân FDI trong hiện nay, thì ngay sau khi đổi sang VND các NĐT nước ngoài đã "lỗ" ngay trên 10%. Đây là 1 lý do làm cho tốc độ giải ngân FDI trong cơ chế "2 tỷ giá" diễn ra chậm và thấp so với tổng số vốn đăng ký.*
19.6	Xuất khẩu xăng dầu gia tăng ở biên giới Tây Nam.	*Tương tự như than, xăng dầu là mặt hàng xuất lậu "hấp dẫn" trong hoàn cảnh hiện nay.*
19.6	EVN và TKV chuẩn bị được kiểm toán. Một trong những trọng điểm của kiểm toán EVN và TKV năm nay là xem xét chi phí, giá thành, doanh thu của ngành điện, kể cả điện sản xuất và điện mua ngoài để làm cơ sở cho CP xem xét lộ trình tăng giá điện. *(Ông Vương Đình Huệ - Tổng kiểm toán NN)*	
19.6	**Hiện tại là cơ hội tốt để đầu tư vào TTCK Việt Nam**: 1. Các chỉ số cơ bản của nền kinh tế 5 tháng đầu năm 2008 vẫn rất tốt: xuất khẩu tăng 27,2%; sản xuất công nghiệp tăng 16,7%; tiêu dùng tăng 29,7%; FDI đăng ký đạt 23 tỷ USD; số khách du lịch quốc tế tăng 16%. 2. Khủng hoảng hiện tại nếu có chỉ là khủng hoảng niềm tin không đáng có. Việt Nam khác biệt với Thái Lan và các nước bị ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng châu Á 97-98 đó là Việt nam không dùng vốn vay ngắn hạn để bù đắp cho thâm hụt tài khoản vãng lai (tỷ lệ nợ nước ngoài hiện tại của VN là 33% GDP, thấp hơn mức 40% vào năm 2000 và thấp hơn rất nhiều mức 73% của Thái Lan năm 1997). 3. Các báo cáo gần đây của các định chế nước ngoài về tình hình kinh tế Việt Nam dựa trên những phân tích không hoàn chỉnh, không đầy đủ và thiếu thông tin. 4. Thị trường "Hợp đồng kỳ hạn không chuyển giao" rất kém thanh khoản và không phản ánh cung cầu của VND, theo VinchiCapital NDF với VND thời gian qua chỉ phản ánh hành động đầu cơ của các NĐTNN 5. Theo kinh nghiệm và nghiên cứu của VinchiCapital thì **cơ hội là rất lớn với NĐT có tầm nhìn dài** hạn đặc biệt ở thị trường mà khủng hoảng gây nên bởi sự mất niềm tin không đáng có. *(VinchiCap)*	

20.6	Vào ngày 19/6, Chính Phủ VN đã có một cuộc phỏng vấn quốc tế, dẫn đầu là BT BTC Vũ Văn Ninh, TĐ NHNN Nguyễn Văn Giàu và các quan chức cấp cao đến từ bộ thương mại và bộ KH&ĐT. Chính Phủ (CP) đã chứng tỏ quyết tâm chưa có tiền lệ trong việc cởi mở thông tin với nhà đầu tư và lấy lại lòng tin vào nền kinh tế. Tuy chỉ có một vài thông tin mới quý giá, nhưng cuộc phỏng vấn cung cấp thông tin hữu ích về việc CP đang phải đối mặt với những thách thức kinh tế và đang ưu tiên cho chính sách nào. Một tín hiệu tích cực là các nhà hoạch định chính sách đã nhận ra những khuyết điểm sớm hơn và cần có những hành động kịp thời. Nếu CP tiếp tục minh bạch, và các thông tin kinh tế trong 2 quý tiếp theo cho thấy nền kinh tế đang dần ổn định, thì độ tín nhiệm của CP và sự nghi ngờ về cuộc khủng hoảng cán cân thanh toán có thể được giải quyết. Một số những ý chính trong cuộc nói chuyện là: - **CP vẫn tiếp tục ưu tiên chính sách kiềm chế lạm pháp và coi lạm pháp như một sự đe dọa vô cùng nghiêm trọng đến sự ổn định kinh tế.** - Cần phải **chế ngự sự phát triển quá nóng của nền kinh tế,** tốc độ tăng trưởng GDP năm 2008 dự kiến còn 7% (thấp hơn so với kế hoạch trước là 8,5-9%), tốc độ tăng trưởng tín dụng hạ xuống thấp hơn 30% (năm 2007 là trên 50%) - **Công cụ chính sách chính là chi tiêu công**, CP đã tuyên bố cắt giảm 10% chi tiêu hiện tại (không bao gồm tiền lương) trong năm nay. Khoảng 25% nguồn vốn vay nợ cũng bị đóng băng và xem xét lại hiệu quả của tất cả các dự án lớn. - **Giảm chi tiêu và mức độ ưu tiên đầu tư ở các công ty nhà nước**. - Trong nửa đầu năm 2008, tăng trưởng tín dụng khoảng 20% so với cùng kỳ năm ngoái, nhưng những chỉ báo về thắt chặt tiền tệ đã có ảnh hưởng ngay trong tháng 6, tốc độ tăng trưởng tín dụng hàng tháng dự tính chỉ khoảng 1,2% - **NHTW công bố mức dữ trữ ngoại hối là 20,7 tỷ USD** ở thời điểm hiện tại, đủ nguồn lực để chi trả cho bất kỳ sự thâm hụt tài chính ngoại hối nào. Credit Suisse ước tính mức dữ trữ này đủ cho 2,8 tháng nhập khẩu theo kế hoạch nhập khẩu năm 2008. Khoảng tiền 80 tỷ USD hoán đổi theo sáng kiến Chiềng Mai là không cần thiết. - **CP sẵn sàng hỗ trợ VND**, sự mất giá quá nhiều của VND là có thể cứu vãn được. **Bộ trưởng Vũ Văn Ninh nhấn mạnh rằng không có chính sách phá giá tiền tệ**, nhưng chính sách ngoại hối có thể sẽ linh hoạt và điều chỉnh theo những điều kiện của thị trường. Bộ trưởng Vũ Văn Ninh cũng khẳng định rằng biên độ giao dịch hàng ngày của tỷ giá VND/USD là +/- 2%. - **Chính sách tiền tệ vẫn thắt chặt trong tương lai gần**, nhưng vẫn có những sự điều chỉnh. - Bộ trưởng Vũ Văn Ninh cũng chỉ ra rằng trong tháng 6, lạm pháp giảm xuống (tháng 5 làm phát tăng 25,1% so với cùng kỳ năm ngoái). Nhưng một vài sự khác biệt giữa con số đã công bố trước đây và những con số được thông báo trong buổi họp này sẽ cần được xác minh lại, đặc biệt là trong thương mại. Những điểm tích cực trong số liệu được đưa ra có thể gây tranh cãi, nhưng có thể các con số thống kê trong tháng 6 sẽ hỗ trợ các thông tin mà CP công bố. - Không có một kế hoạch cứng nhắc trong việc giải quyết vấn đề thâm hụt thương mại, nhưng cần thiết cải thiện năng suất xuất khẩu và sử dụng hiệu quả hàng nhập khẩu. Những dữ liệu được công bố cho thấy rằng BoP thặng dư trong Q1 2008 là **3 tỷ USD**, và BoP chỉ bắt đầu thâm hụt từ tháng 4. Credit Suisse hiện tại dự đoán BoP sẽ thâm hụt trong những tháng còn lại của năm 2008. - **WB và ADB đã xác nhận lại là nguồn vốn ODA cam kết hiện tại có thể được giải ngân 2,5 tỷ đô la trong năm nay, và không cần thiết phải cần đến sự hỗ trợ từ IMF.** - VN dường như chưa có chính sách cụ thể nào để hỗ trợ thị trường chứng khoán. *(Credit Suisse 19.6.08)*
20.6	Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng sẽ có cuộc hội đàm với cựu CT FED Alan Greenspan trong chuyến thăm Mỹ sắp tới. *(Đại sứ Mỹ tại VN)*
20.6	Tỉ giá ngoại tệ hiện nay đang có sự mất cân đối và không phù hợp ở chỗ, nếu mua bán đúng giá niêm yết thì người bán ít và người mua cũng ít. Trong lúc NHNN chỉ khống chế tỉ giá bằng USD chứ không khống chế đồng ngoại tệ khác. *(Ông Trương Hòa Bình – CT HĐQT Vietcombank)*

20.6	**Tỷ giá hối đoái biến động mạnh trên thị trường** Ngày 19.6: VND/USD (19.000/19.200) Cuối giờ chiều 20.6 : VND/USD (17.4/18.4) Trên thị trường NDF 12 tháng, giá VND đã tăng lên 7,8 % với mức 22.800 VND/USD, so với ngày 19.6 là 24.000 VND/USD	*Sự minh bạch của chính phủ trong buổi phóng vấn quốc tế hôm 19.6.2008 đã có tác động tích cực đến thị trường ngoại hối. Đây là lần đầu tiên CP đã minh bạch mức dữ trữ ngoại hối cũng như các chính sách kinh tế để lấy lại niềm tin vào nền kinh tế.*

(Nguồn: Reuters, Bloomberg, CNN, CNBC, FT, AP, Vneconomy, ĐTCK, TTXVN, Bộ KHĐT, TC, SSC, HASTC, HOSE, VNE,VNS ...).

Nhận định TTCK tuần sau:

Tuần sau các chỉ số lạm phát, CPI sẽ được công bố và hi vọng có những dấu hiệu cải thiện. Tuy nhiên những thông tin hỗ trợ cho TTCK hiện vẫn chưa có cho đến thời điểm hiện nay. Việc Bộ Trưởng Bộ Tài Chính không khẳng định về việc tăng ROOM trong thời gian tới trong cuộc họp báo quốc tế hôm 19.6 cũng là thông tin không hỗ trợ thị trường. Trong tuần này, số lượng cổ phiếu giao dịch tăng đột biến, NĐT nước ngoài vẫn mua ròng, điều này khẳng định các NĐT vẫn còn niềm tin đối với TT trong trung và dài hạn. Dự báo TTCK tuần sau vẫn **trong xu thế giảm điểm, tuy nhiên tính thanh khoản vẫn được duy trì**, và rất có thể có phiên đảo chiều khi các chỉ số kinh tế vỹ mô được đưa ra có chiều hướng tốt.

TÂM ĐIỂM TUẦN

TTCK TRUNG QUỐC – NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG

- Lịch sử hình thành
- Các yếu tố cơ bản trong quá trình bùng nổ và suy giảm của TTCK Trung Quốc
- Kết luận

Lịch sử hình thành

Trung Quốc và Việt Nam có một số đặc điểm chung về chính trị, định hướng phát triển kinh tế, vị trí địa lý và xã hội. Tuy nhiên TTCK Trung Quốc đã có một chặng đường gần ba thập kỷ, trải qua nhiều giai đoạn phát triển. Tìm hiểu TTCKTrung Quốc sẽ giúp Việt Nam có một góc nhìn đa chiều về đặc tính của thị trường, ảnh hưởng của quản lý nhà nước để từ đó, có thể đúc rút ra những kinh nghiệm quý cho TTCK trong nước

Lịch sử hình thành

Những giai đoạn phát triển vượt bậc và suy giảm

Lịch sử phát triển của TTCK Trung Quốc gắn liền với công cuộc đổi mới kinh tế của quốc gia này từ cuối những năm 70. Thị trường chứng khoán Trung Quốc được ra đời cuối những năm 1980, với hai sàn giao dịch lớn là sàn giao dịch Thượng Hải và sàn Thâm Quyến (Shenzhen) cùng thành lập năm 1990. Cổ phiếu lên giá rất nhanh vào đầu thập niên sau đó, nhưng rồi chững lại và đi xuống từ năm 2001 đến năm 2005.

Mặc dù giai đoạn này, tăng trưởng kinh tế Trung Quốc vẫn ổn định và ở mức cao nhưng giá cổ phiếu sau 5 năm đã giảm 55% so với thời cao điểm năm 2001.

Từ đầu năm 2006 cho tới nay, thị trường chứng kiến sự bùng nổ thần kỳ. So với điểm đáy trong năm 2005, sau 2 năm chỉ số thị trường của Thâm Quyến tăng 600%.

Bảng 1: Đồ thị chỉ số Shanghai giai đoạn 1991 - đầu 2008

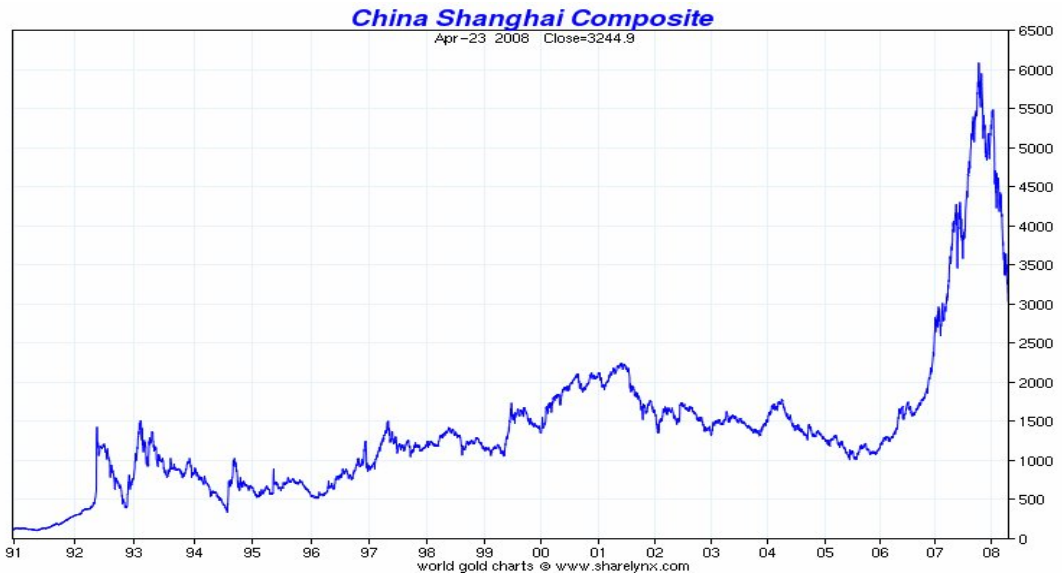

Quá trình phát triển bùng nổ (chỉ số SSE tăng gần 600% trong 2 năm 2006 - 2007) của TTCK Trung Quốc đã dừng lại và sau đó suy giảm mạnh (trên 50%) vào đầu năm 2008.

Quy mô thị trường

Thị trường chứng khoán Trung Quốc được coi là thị trường phát triển nhanh và quy mô mở rộng một cách bất thường trên thế giới. Cuối năm 2007, giá trị vốn hóa của các công ty niêm yết lên tới 4,48 nghìn tỉ USD, tương đương 140% GDP. Những công ty lớn như Baosteel, Sinopec, ICBC, Chinalife, tập đoàn Bình An, … đã trở thành những trụ cột của thị trường vốn. Bên cạnh đó, quy mô thị trường cũng bao trùm nhiều công ty thuộc các ngành nghề khác nhau, từ công nghiệp truyền thống tới dịch vụ, chế tạo, viễn thông, …

Danh sách 10 cổ phiếu có giá trị vốn hóa lớn nhất thị trường (thời điểm 19/3/2008) – đơn vị NDT (US$1 = NDT 7.20) theo *Sở giao dịch chứng khoán Thượng Hải*

1. PetroChina (3,656.20 tỉ)
2. Industrial and Commercial Bank of China (1,417.93 tỉ)
3. Sinopec (961.42 tỉ)
4. Bank of China (894.42 tỉ)
5. China Shenhua Energy Company (824.22 tỉ)
6. China Life (667.39 tỉ)
7. China Merchants Bank (352.74 tỉ)
8. Ping An Insurance (272.53 tỉ)
9. Bank of Communications (269.41 tỉ)
10. China Pacific Insurance (256.64 tỉ)

Vào cuối tháng 2.2008, có 861 công ty niêm yết tại SSE với tổng giá trị vốn hóa là 3.241,8 tỉ USD, được xếp vào hàng ngũ các sàn giao dịch chứng khoán lớn nhất trên thế giới

Các yếu tố cơ bản trong quá trình bùng nổ và suy giảm của TTCK Trung Quốc

Có được sức bật mạnh mẽ về quy mô, giá trị giao dịch trong năm 2006 -2007 và suy giảm nhanh chóng ngay sau đó, chúng tôi đánh giá quá trình vận động đó của TTCK Trung Quốc xuất phát bởi các yếu tố nội tại sau:

Sức phát triển mạnh mẽ của kinh tế Trung Quốc

Cuộc cải cách toàn diện kinh tế từ cuối những năm 70 mang tới cho Trung Quốc sức phát triển thần kỳ với tốc độ tăng trưởng nhiều năm đứng đầu thế giới và đạt mức hai con số. Đây là yếu tố căn bản cho sự hình thành và phát triển TTCK.

Theo thống kê chính thức, trong năm 2007, nền kinh tế này tăng trưởng **11,4%.** Các công ty quốc doanh của Trung Quốc năm ngoái có lợi nhuận tăng 32%, trong khi vốn FDI đổ vào nước này tăng 110% so với năm trước đó. Trung Quốc cũng đang là nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất thế giới, với tốc độ bình quân 7,9%/năm từ thập niên 1970, và có thể sẽ vượt Đức để trở thành nước xuất khẩu hàng hóa lớn nhất thế giới trong năm 2008 này. Theo xếp hạng khả năng cạnh tranh bằng công nghệ cao của 33 quốc gia trên thế giới trong giai đoạn 1996 tới 2007, Trung Quốc đã vọt lên vị trí số 1, trong khi nước Mỹ đã rơi khỏi vị trí này. Nếu xu hướng này tiếp tục, Trung Quốc có thể sẽ sớm vượt qua Mỹ để trở thành đầu tàu chính của kinh tế thế giới.

Trung Quốc hiện có 1.530 tỷ USD dự trữ ngoại hối, nhiều hơn dự trữ ngoại hối của Nhật Bản khoảng 500 tỷ USD, quốc gia đứng ở vị trí thứ hai trong lĩnh vực này. Trung Quốc cũng sản xuất nhiều hàng may mặc, xi măng, vàng và thép hơn bất kỳ quốc gia nào trên thế giới

Quá trình tăng trưởng của nền kinh tế đã sản sinh ra hàng triệu doanh nghiệp với nhu cầu vốn vô cùng mạnh mẽ là tác nhân chủ đạo cho việc hình thành thị trường vốn. Bên cạnh đó, sự tăng trưởng hàng đầu đi cùng với một thị trường nội địa có quy mô tiêu thụ vào bậc lớn nhất thế giới đã thu hút dòng vốn đầu tư toàn cầu tới quốc gia này, góp phần hình thành sự bùng nổ chứng khoán vào cuối năm 2006 – 2007.

Năm 2008, Trung Quốc phải đương đầu với diễn biến không thuận lợi của kinh tế toàn cầu, thiên tai và sức ép lạm phát

Những lo ngại về lạm phát và nguy cơ suy thoái kinh tế toàn cầu là một trong những nguyên nhân hạ nhiệt TTCK Trung Quốc. Trung Quốc sau nhiều thập kỷ tăng trưởng liên tục, gần đây luôn ở mức bình quân 9,5 - 10% năm, đã bộc lộ nhiều yếu điểm như: tăng trưởng dựa phần lớn vào đầu tư trong khi hiệu quả đầu tư còn thấp, tín dụng tăng ồ ạt và thiếu kiểm soát, tham nhũng cùng hiệu quả của chính sách công nhiều bất cập, …

Báo cáo của Liên hiệp quốc vừa công bố dự đoán về tình hình kinh tế thế giới năm nay cũng cho rằng, do thị trường nhà đất và tài chính ở Mỹ tiếp tục xấu đi trong quý I/2008, sẽ tiếp tục kéo nền kinh tế thế giới đi xuống. Nền kinh tế Mỹ ảm đạm trong khi Mỹ là thị trường lớn nhất của hàng xuất khẩu Trung Quốc. Đồng đô la yếu đi và đồng NDT đã tăng giá tương đối so với USD cũng là những nguyên nhân suy giảm thặng dư thương mại Trung Quốc trong tháng 4 chỉ đạt 16,7 tỷ USD tương đương 1% so với cùng kỳ năm 2007

Thiên tai liên tiếp vào năm 2008 làm Trung Quốc thiệt hại nặng nề. Mùa đông tồi tệ nhất trong hai thập kỷ qua ở Trung Quốc đã gây mất điện trên diện rộng, gây tắc đường và phá hủy mùa màng, khiến nền kinh tế này thiệt hại 15 tỷ USD. Trận động đất lớn tại tỉnh Tứ Xuyên làm trên 60000 người bị thiệt mạng. Song song đó, giá cả nguyên vật liệu đầu vào thế giới tăng cao, đặc biệt giá dầu leo thang, đã lên 128 USD/thùng, trong khi nhu cầu dầu của Trung Quốc đang tăng mạnh. Cơ quan Năng lượng quốc tế (IEA) dự báo, với mức tăng trưởng kinh tế hơn 10% QI vừa qua, nhu cầu về các sản phẩm dầu mỏ của Trung Quốc trong năm nay vẫn rất cao, khoảng 7,9 triệu thùng/ ngày, tăng 4,9% so với năm ngoái.

Để tránh rơi vào tình trạng thiếu nhiên liệu, Trung Quốc gần đây đã phải áp dụng các biện pháp trợ giá tới 45 tỷ USD (tương đương 1,1% GDP và khoảng 5,2% tổng thu ngân sách). Để không xảy ra tình trạng mất điện trong mùa hè này, Trung Quốc có thể cần phải áp dụng các biện pháp trợ giá tốn kém hơn.

Những yếu tố trên góp phần làm lạm phát tăng đột biến. Năm 2007, mức lạm phát cả năm là 6,5%. Riêng tháng 1/2008, chỉ số giá cả đã ở mức tăng cao nhất trong hơn 10 năm qua, chủ yếu do giá thực phẩm tăng cao. CPI tháng 4 tăng nhẹ so với tháng 3 nhưng đã giảm so với mức kỷ lục trong tháng 2 (8,7%)... Giá thực phẩm cũng tăng mạnh (trung bình 22%). Thủ tướng Ôn Gia Bảo đã tuyên bố trong kế hoạch kinh tế - xã hội 2008 là Trung Quốc phải ***thực hiện giảm tốc độ tăng trưởng xuống còn 8% (năm 2007 là 11,4%), và kiềm chế lạm phát ở mức 4,8%.***

Xinhua ngày 17/4 dẫn số liệu của Tổng cục Thống kê Trung Quốc cho biết tốc độ tăng trưởng kinh tế QI năm nay của Trung Quốc đạt **10,6%, giảm 1,1%** so với cùng kỳ năm ngoái. Mức tăng trưởng này cũng thấp hơn đáng kể so với tốc độ mới điều chỉnh lại cho cả năm 2007 là 11,9%.

Một số vấn đề vĩ mô cho thấy tiềm ẩn nguy cơ bất ổn định về trung hạn với Trung Quốc như: chính trị tại Đài Loan, hệ thống thuế, sự tăng giá của NDT và mức độ tiêu dùng sụt giảm tại Mỹ cũng như những chính sách

chống lại hàng NK từ Trung Quốc. Bối cảnh kinh tế không thuận lợi của năm 2008 gây nên tâm lý lo ngại cho nhà đầu tư, hạn chế sức cầu cho TTCK

Sức hút từ các đợt IPO lớn và tạo hàng hóa chất lượng cho thị trường

Góp phần vào sự phát triển vượt bậc của TTCK năm qua, một trong những cải cách quan trọng nhất và kịp thời nhất là việc cổ phần hoá các doanh nghiệp Nhà nước với những kết quả vang dội.

Trong lộ trình phát triển kinh tế, chính phủ Trung Quốc cam kết cải cách các doanh nghiệp nhà nước, mở room và mở rộng cửa cho một số ngành công nghiệp trong nước cho nước ngoài.

2001 -2005: 4 năm thị trường ảm đạm với giá trị vốn hóa giảm một nửa sau khi đạt đỉnh vào năm 2001. Chính phủ Trung Quốc đã đưa ra những cải cách cho phép một số lượng trị giá trên 200 tỉ USD cổ phiếu do nhà nước nắm giữ được giao dịch. Ngoài ra, kế hoạch còn bao gồm một giai đoạn hạn chế, ngăn cản các công ty - thường là các tập đoàn do Nhà nước quản lý - bán ra một lượng lớn các cổ phiếu áp dụng vào tháng 4/2005.

2006: TTCK Thượng Hải trở nên sôi động sau 1 năm cấm IPO được dỡ bỏ vào tháng 5. Cuộc IPO Ngân hàng công thương Trung Quốc ICBC được đánh giá là lớn nhất trên thế giới đã diễn ra.

Năm 2006, các công ty Trung Quốc thu về hơn 53 tỷ USD thông qua việc phát hành cổ phiếu lần đầu, tăng rất nhiều so với mức 24 tỷ USD năm trước. Trong số này có vụ IPO lớn nhất trong lịch sử: Ngân hàng Công thương Trung Quốc (ICBC) phát hành IPO tại Hồng Kong và Thượng Hải đã thu được 22 tỷ USD. Tuy các ngân hàng Trung Quốc có tiếng là không minh bạch và quản lý kém nhưng ICBC đã gặt hái thành công lớn; có thời điểm giá ICBC tăng hơn 70% so với mức giá ban đầu là 39 đô la Hồng Kong và đẩy giá trị thị trường của ngân hàng này lên cao đến mức được coi là tổ chức tài chính lớn thứ hai thế giới chỉ sau Citigroup của Mỹ. Tập đoàn sản xuất dầu khí PetroChina lớn nhất của Trung Quốc đã thu về 66,8 tỷ nhân dân tệ (8,9 tỷ USD) từ vụ phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO) bằng đồng NDT (cổ phiếu loại A) trên thị trường chứng khoán Thượng Hải. Trong ngày niêm yết đầu tiên trên sàn chứng khoán Thượng Hải (ngày 5/11), PetroChina đã vượt qua Exxon Mobil để trở thành công ty lớn nhất thế giới, với giá trị thị trường vượt 1.000 tỷ USD.

Sự phát triển của các doanh nghiệp Trung Quốc tạo nên sức hút cho thị trường vốn. Thống kê cho thấy, năng suất lao động ở các doanh nghiệp công nghiệp lớn và vừa ở Trung Quốc từ năm 1995-2003 đã tăng với một tỷ lệ khoảng 20,4%. Doanh thu trong quý ba của các công ty niêm yết trên thị trường Thượng Hải tăng khoảng 74%/năm, và 89% ở thị trường Thẩm Quyến. Bên cạnh đó, các nhà phân tích cũng cho rằng, mức độ tái cơ cấu của các doanh nghiệp Trung Quốc đang ở tốc độ cao, công nghệ nâng cao và trình độ quản trị được cải thiện.

Phát hành cổ phiếu ồ ạt vào năm 2008 tạo sức ép lớn lên cung – cầu

Một trong những nguyên nhân làm thị trường Trung Quốc suy giảm là nguồn cung cổ phiếu dồi dào trong tháng 5 này, khi mà rất nhiều cổ phiếu của các công ty sẽ được phép giao dịch trở lại sau khi các quy định hạn chế giao dịch hết hiệu lực.

Ước tính khoảng 284 tỷ NDT (tương đương 40,6 tỷ USD) giá trị cổ phiếu sẽ được giao dịch vào tháng 5 này, tăng 90% so với số cổ phiếu mới được đưa vào giao dịch trong tháng 4 và dự báo, sẽ có thêm 65 tỷ USD nữa sẽ được niêm yết trên TTCK Thượng Hải, ngang với mức kỷ lục năm ngoái. Với lượng cổ phiếu lớn tiếp tục được đưa vào giao dịch sẽ khiến nguồn cung cổ phiếu trên TTCK Trung Quốc tăng mạnh trong khi lượng vốn đối ứng cho TTCK bị hạn chế.

Quy mô của những đợt phát hành gần đây cho thấy các tập đoàn tại nước này đang tranh thủ bán cổ phiếu khi có thể, trước khi thị trường giảm xuống sâu hơn và khoảng 20 công ty lớn nữa của Trung Quốc cũng đã đề xuất tăng vốn thêm khoảng 204 tỷ Nhân dân tệ.

Phát hành ồ ạt và không có phương án sử dụng vốn rõ ràng, thuyết phục, chạy đua theo thị trường, pha loãng cổ phiếu đã ảnh hưởng tới sức hút đầu tư từ TTCK. Bên cạnh đó, thông thường lượng tiền thu được từ các đợt phát hành sẽ không lập tức quay lại TTCK. Một phần nằm ở CTCK, một phần nằm ở công ty phát hành để sử dụng vốn và một phần bị nhà nước thu về. Lộ trình lên sàn sau IPO cũng tốn mất một khoảng thời gian nhất định. Vì vậy nếu không có sự cân đối về cung cầu.

Bùng nổ dòng vốn đầu tư gián tiếp

Năm 2007, TTCK Trung Quốc đã cuốn hút một lượng lớn các nhà đầu tư cá nhân tới mở tài khoản. Dòng vốn lớn ồ ạt đổ vào TT chính là một trong những nguyên nhân chủ đạo hình thành cơn sốt CK tại Trung Quốc thời gian qua.

Trung Quốc đã và đang mở rộng cửa hội nhập đón các dòng vốn tham gia các hoạt động kinh tế tại nước này. Các lĩnh vực như ngân hàng, năng lượng, viễn thông... cũng đang từng bước được mở cửa cho giới đầu tư.

Bảng 2: Dòng vốn nước ngoài đổ vào Trung Quốc

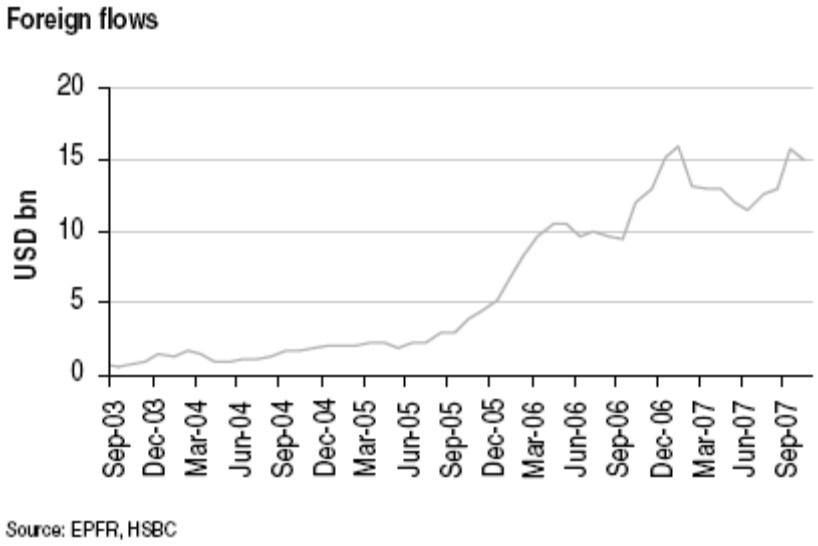

Source: EPFR, HSBC

Chứng khoán niêm yết trên sàn Thượng Hải bao gồm 3 loại chính: cổ phiếu, trái phiếu và chứng chỉ quỹ. Có 2 loại cổ phiếu trên sàn Thượng Hải là loại A và loại B. Cổ phiếu loại A niêm yết giá theo đồng NDT chỉ dành choNDT TN, còn loại B niêm yết theo đồng USD dành cho NDTNN theo hệ thống QFII.

Nhà đầu tư cá nhân nước ngoài có thể đầu tư trực tiếp và cổ phiếu Trung Quốc thông qua cổ phiếu hạng "B" trên TTCK Thượng Hải và Thâm Quyến và qua chứng nhận tiền gửi (ADRs). Ngoài ra nhiều công ty Trung Quốc đã niêm yết trên các sở giao dịch CK lớn trên thế giới.

Nguồn vốn ngoại đổ vào ồ ạt lên tới 1,4 tỉ USD/ 1 tháng quý 3/2007 đã góp phần hình thành 1 đỉnh mới vào tháng 9/2008. Dòng vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài này đã tăng nhanh từ giữa năm 2006 theo cùng đà phát triển của thị trường.

Sự tăng giá chóng mặt trên các sàn Thượng Hải, Thâm Quyến đã khiến nhiều người dân Trung Quốc tin vào một mức lợi nhuận lớn trong thời gian ngắn. Số lượng người dân Trung Quốc tham gia vào thị trường gia tăng nhanh chóng. Tính chất của một thị trường mới nổi cùng tâm lý đám đông đã làm bùng nổ số lượng tài khoản giao dịch tại Trung Quốc lên tới 14 triệu.

Niềm tin vào sức tăng trưởng thần kỳ của nền kinh tế, sự kiện Olempic 2008 và hàng loạt các hình mẫu thành công cùng các vụ IPO lớn đã tạo động lực cho nhiều nhà đầu tư mới tham gia và tạo nên bong bóng chứng khoán. Khi yếu tố đầu cơ được đẩy tới mức giới hạn, sự đổ vỡ của bong bóng là khó có thể tránh khỏi và hệ quả là dòng vốn ồ ạt rút khỏi thị trường, và tới tháng 5/2008, Shanghai index đã giảm khoảng 44%.

Giá chứng khoán

Chỉ số P/E tại hai sàn Thượng hải và Shenzhen là 58.22 và 56.03 vào năm 2000, cao hơn rất nhiều so với giá trị trung bình là 15 tại các thị trường phát triển vào cùng thời điểm.

Chỉ số chứng khoán chính của Trung Quốc là CSI 300 Index từ tháng 10/2007 tới 15/3/2008 đã giảm mất hơn 20% và khi đó đánh giá vẫn cho rằng TTCK của Trung Quốc vẫn sẽ giảm tiếp do P/E thời điểm đó vẫn còn quá cao, tới 41,12 lần. Ví dụ cổ phiếu Jiangxi Copper Co, đang niêm yết cả ở Trung Quốc và Hồng Kông thì có giá rất khác nhau. Mức P/E niêm yết tại đại lục lên tới 30,26 lần trong khi ở Hồng Kông hiện chỉ là 11,88.

Cũng tại thời điểm 15/3/2008, P/E trung bình cả thị trường của Trung Quốc là khoảng 40 lần, được cho là quá cao nếu so với P/E trung bình của Hồng Kông là khoảng 19 lần hay P/E trung bình của một số thị trường khác như Hàn Quốc, Thái Lan, Malaysia...

2008 cũng bị coi là năm tăng trưởng nhu nhập khó khăn hơn cho các doanh nghiệp niêm yết của Trung Quốc. Mức tăng trưởng EPS trong Q1/2008 là 15% cho các cổ phiếu hạng A trong khi mức kỳ vọng cũ theo đánh giá của Goldman Sach là 27%. Năm 2007 Trung Quốc đã đạt mức tăng EPS tượng 51% vào năm 2007.

Bức tranh tăng trưởng thu nhập của các công ty niêm yết không còn nhiều triển vọng như năm trước do lạm phát gia tăng đẩy chi phí đầu vào lên cao. Do đó mức độ hấp dẫn của các cổ phiếu Trung Quốc đã bị giảm sút đáng kể

Cổ phiếu công ty bảo hiểm lớn nhất Trung Quốc: **China Life Insurance Co.**, tới ngày 27/4 mất giá 47% từ đầu năm, lợi nhuận ròng Q1 giảm 61% . Ngoài ra công ty lọc dầu lớn nhất **China Petroleum & Chemical Corp.**, - Sinopec cũng bị giảm mức lợi nhuận ròng Q1 lên tới 69% do giá nguyên liệu đầu vào tăng và chính phủ điều tiết giá bán. Giá cổ phiếu Sinopec đã giảm tương ứng 46% so với đầu năm

Theo báo cáo Investment Strategy | Asia-Pacific 23/5/2008 của Merry Lynch, dự báo các chỉ tiêu tại các thị trường châu Á như sau:

Quốc gia	EPS Gth 2008 F (%)	PE 2008 F	PB 2008 F	RoE 2008 F (%)
Indonesia	43.9	14.6	5.4	30.7
Trung Quốc	25.1	15.5	2.8	18.2
Singapore	2.1	15.7	2.2	14.1
Thailand	15.3	12.4	3.0	18.0
Hong Kong	3.9	17.0	2.6	15.3
Pakistan	13.9	10.1	2.5	26.0
Philippines	5.0	10.7	1.6	14.9
India	17.3	17.2	3.4	21.6
Malaysia	9.4	14.5	2.9	20.5
Hàn Quốc	22.8	12.2	1.6	14.2
Thái Lan	22.0	14.2	2.3	16.2
Australasia	1.3	14.6	2.2	15.4

Các chính sách tác động tới thị trường

a. Thắt chặt tiền tệ, hạn chế lạm phát

Đầu năm 2008, cơ quan Thống kê Trung Quốc đã công bố chỉ số giá tiêu dùng tăng từ 8,3% trong tháng ba lên 8,5% trong tháng tư so với cùng kỳ năm ngoái. Nhằm mục tiêu kiềm chế lạm phát, Bloomberg hãng truyền thông của Mỹ dẫn nguồn tin cho biết, **Trung Quốc đã quyết định tăng dự trữ bắt buộc từ 16% lên 16,5% và Quyết định này có hiệu lực từ ngày 20/5**.

Tiếp sức cho dòng chảy vốn vào TTCK năm 2006 - 2007, các ngân hàng Trung Quốc đã ồ ạt cho vay ĐTCK . Để tránh rủi ro hệ thống, Trung Quốc đã cấm ngân hàng cho vay mua cổ phiếu từ tháng 11/2007, các cơ quan quản lý tạm dừng cấp phép mở ra các quỹ đầu tư mới. Hệ thống ngân hàng bị coi là kém phát triển và đang chịu những khoản nợ xấu tiềm ẩn sự mất cân bằng của tăng trưởng.

Chủ trương thắt chặt chính sách tiền tệ, giảm tăng trưởng kinh tế nhằm chống lạm phát cũng như giải quyết các vấn đề liên quan đến mặt trái của tăng trưởng nóng đã hạn chế dòng tiền đổ vào thị trường CK.

Để kinh tế Trung Quốc phát triển hài hoà hơn, một biện pháp quan trọng được Chính phủ Trung Quốc tích cực thi hành là tăng giá nhanh đồng Nhân dân tệ. Điều này sẽ khuyến khích nhập khẩu, hạn chế xuất khẩu để giảm thặng dư thương mại, giảm tốc độ tăng dự trữ ngoại tệ và giảm lạm phát.

b. Kiểm soát nợ xấu tăng cao và điều chỉnh lãi suất

Tại Trung Quốc, khoản nợ xấu đang ngày càng thêm chồng chất, trong khi hệ thống ngân hàng Trung Quốc lại chưa mạnh. Các ngân hàng này đã cho vay hàng tỉ USD Mỹ để xây dựng trung tâm thương mại, cao ốc văn phòng và chung cư

Theo các số liệu chính thức, nợ xấu chỉ chiếm 7% tổng dư nợ cho vay của các ngân hàng Trung Quốc trong quí 1/2007, giảm từ 40-50% so với cùng kỳ vài năm trước.

Tuy nhiên, số liệu chính thức trên không bao gồm các khoản cho vay sắp trở thành nợ quá hạn. Theo ước tín, nếu cộng cả số nợ xấu đã được xóa, tổng số cho vay có vấn đề có thể cao gấp ba lần con số công bố. Các ngân hàng cho vay dựa trên thế chấp mà giá trị của tài sản thế chấp lại được thổi phồng lên, không đúng với giá trị thực. Tín dụng tăng ồ ạt và thiếu kiểm soát làm xuất hiện những nguy cơ cho an toàn hệ thống tài chính. Chỉ tính từ tháng 1/2007 đến tháng 5/2007, các khoản cho vay mới của các ngân hàng đã lên đến 275 tỉ USD, gần bằng hai phần ba tổng số cho vay của cả năm 2006.

Một hiện tượng bất thường là đầu tư nước ngoài ồ ạt đổ vào Trung Quốc QI lên tới mức 80 tỷ USD, bằng 2/3 tổng mức 120 tỷ USD của năm 2007. Tốc độ tăng đầu tư tài sản cố định của Trung Quốc QI vẫn ở mức cao 24,6%, tăng hơn 0,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Tổng mức đầu tư tài sản cố định QI là 2.180 tỷ RMB (311 tỷ USD).

Để hạn chế tăng trưởng nóng, Trung Quốc đã tăng lãi suất nhằm hạn chế đầu tư tài sản cố định và làm giảm mức độ đầu cơ vào đồng NDT. Từ năm 2007 đến nay, Ngân hàng Trung ương Trung Quốc đã 6 lần tăng lãi suất chủ chốt và 13 lần tăng tỷ lệ dự trữ bắt buộc của các ngân hàng, coi đây là một trong những biện pháp kiềm chế lạm phát. Trong năm nay Ngân hàng Trung ương vẫn duy trì mặt bằng lãi suất cho vay ở mức 7,47%.

Lãi suất tăng cao cũng là một nhân tố bất lợi thu hút tiền từ TTCK sang các kênh đầu tư khác an toàn hơn.

c. Các biện pháp hỗ trợ thị trường nhằm ngăn chặn đà suy giảm

Đứng trước đà sụt giảm không phanh của TTCK đầu năm 2008, Trung Quốc đã đề ra 3 biện pháp hỗ trợ vào tháng 4/2008 bao gồm:

1. Tạm ngừng các giao dịch lô lớn vào giao dịch khớp lệnh,

2. Yêu cầu các quỹ đầu tư tạm ngừng bán ra,

3. Giảm thuế chuyển nhượng chứng khoán.

Ngoài ra, Chính phủ đã thông qua việc cho phép một số quỹ đầu tư bơm tiền vào thị trường. Các cơ quan chức năng cũng xem xét làm chậm lại quá trình phát hành cổ phiếu mới và hạn chế các đợt phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO)

Bảng 3: Đồ thị diễn biến Shanghai Index

Nhìn vào biểu đồ diễn biến của Shanghai index, TTCK đã có phản ứng rất nhanh và tích cực với chính sách này. Sau khi chính phủ giảm thuế chuyển nhượng chứng khoán từ 0,3% xuống 0,1%, phiên giao dịch ngay sau đó đã tăng 9,29% (gần hết biên độ 10% cho phép). Đây được coi là động thái tiếp theo nhằm hỗ trợ thị trường sau khi chỉ số Shanghai Composite tuần trước đã giảm 51% so với tháng 10/2007. Tuy nhiên tác động của chính sách chỉ có tác động trong một thời gian ngắn và thị trường lại tiếp tục đi xuống.

Hiện tại cơ quan quản lý thị trường đã đưa ra dự thảo về nâng cao hiệu lực giám sát các công ty chứng khoán, nâng cao những yêu cầu về quản lý rủi ro cho thị trường…

Kết luận

Sau một thời gian trầm lắng từ 2001 -2005, hai năm tiếp theo chứng kiến sự bùng nổ của TTCK Trung Quốc với những yếu tố cơ bản là sức phát triển của nền kinh tế, IPO tạo hàng, thu hút nguồn vốn khổng lồ từ NDTNN và các nhà đầu tư trong nước

Năm 2008 sẽ là một năm nhiều khó khăn cho TTCK Trung Quốc với những thách thức tới từ hạn chế lạm phát và kiềm chế sự tăng trưởng nóng. CP Trung Quốc hiện đang tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ đã chuyển từ thận trọng sang thắt chặt do đó hạn chế nguồn tiền cho chứng khoán. Ngoài ra lượng cổ phiếu ồ ạt lên sàn và phát hành thêm với số vốn khổng lồ cũng sẽ tạo sự mất cân bằng cung cầu nghiêm trọng cho năm 2008.

Chính phủ Trung Quốc đã đề ra một số biện pháp tích cực hỗ trợ thị trường như giảm thuế, yêu cầu các quỹ ngừng bán và áp dụng giao dịch thỏa thuận với lô lớn. Tuy nhiên những biện pháp này chỉ có tác dụng nhất định

trong thời gian ngắn. Bối cảnh vĩ mô không nhiều thuận lợi và bong bóng chứng khoán trong năm 2006 -2007 đã phình to nhanh chóng nên xu thế thị trường suy giảm là hậu quả khó tránh khỏi.

Tương tự Trung Quốc, Việt Nam đang đối mặt với bài toán lạm phát và những hạn chế của một giai đoạn tăng trưởng nóng đang bộc lộ dần những nhược điểm của mình. TTCK Việt Nam bị đánh giá là thị trường suy giảm nghiêm trọng vào bậc nhất trên thế giới sau một giai đoạn tăng trưởng nóng.

Tuy nhiên quy mô của nền kinh tế Việt Nam còn nhỏ bé so với Trung Quốc. Đặc biệt, Việt Nam đang phải chịu thâm hụt thương mại rất lớn trong 5 năm tháng 2008 lên tới 14,4 tỉ USD, dự trữ ngoại hối còn khiêm tốn và tỉ lệ dòng vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài vào trong năm 2007 lên tới 11,2 tỉ USD theo trích dẫn của Merry Lynch, sức cạnh tranh của nền sản xuất trong nước còn yếu kém sau khi gia nhập WTO. Đây là những yếu tố đặc thù của Việt Nam so với những thách thức của Trung Quốc. Bên cạnh những nguyên nhân trực tiếp như chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất nâng cao, IPO doanh nghiệp nhà nước chưa thực sự thành công, thị trường thiếu minh bạch cùng sự phát hành tăng vốn ồ ạt của các công ty niêm yết gây mất cân bằng cung cầu, chúng tôi đánh giá rằng yếu tố sâu xa để thị trường hồi phục chính là sức khỏe vĩ mô của nền kinh tế.

Sau các biện pháp nhằm cứu giá thị trường như sự can thiệp của SCIC, thay đổi biên độ giao dịch, đề nghị ngừng giải chấp cổ phiếu, chỉ số Việt Namindex và Hastc index vẫn tiếp tục suy giảm.

Nằm trong bức tranh chung, TTCK Việt Nam cũng như TTCK Trung Quốc chịu tác động nhiều mặt từ sức khỏe của nền kinh tế. Rủi ro hệ thống luôn là rủi ro trọng yếu trong phân tích top-down đang được sử dụng rộng rãi. Trong ngắn hạn, TTCK có thể diễn biến bất thường nhưng về dài hạn luôn phản ánh bối cảnh của nền kinh tế. Sau hàng loạt các cảnh báo từ các tổ chức quốc tế như WB, ADB, IMF, Credit Suisse …, chúng tôi cho rằng sẽ có nhiều tổ chức cân nhắc lại kế hoạch giải ngân vào TTCK. Dòng vốn FII vào thị trường không còn mạnh mẽ và đang có xu hướng sụt giảm, đảo chiều, đặc biệt với trái phiếu. Do đó, tâm lý của đa phần các nhà đầu tư là quan sát cho tới khi có những tín hiệu tích cực từ giải pháp của Chính phủ và của nền kinh tế nói chung với những vấn đề quan trọng như lạm phát, thâm hụt thương mại, lãi suất, sự ổn định của hệ thống tài chính – ngân hàng.

PHỤ LỤC

HOSE TOP 10 CP TĂNG GIÁ

Mã CK	Giá (ngđ)	+/- (ngđ)	+/- (%)
DPR	45,7	3,7	8,8%
COM	29,3	2,3	8,5%
ITA	74,0	5,0	7,2%
DMC	110,0	6,0	5,8%
ABT	33,6	1,8	5,7%
VTC	17,5	0,9	5,4%
CII	26,0	1,2	4,8%
BHS	22,0	1,0	4,8%
SDN	22,7	1,0	4,6%
AGF	25,0	1,1	4,6%

HASTC TOP 10 CP TĂNG GIÁ

Mã CK	Giá (ngđ)	+/- (ngđ)	+/- (%)
SJC	19,6	2,40	14,0%
DTC	48,2	5,50	12,9%
BLF	10,0	0,80	8,7%
PSC	30,7	2,10	7,3%
S64	12,4	0,80	6,9%
YSC	17,1	1,10	6,9%
VNR	25,7	1,60	6,6%
DAC	22,4	1,30	6,2%
SD6	14,0	0,80	6,1%
NGC	16,9	0,90	5,6%

HOSE TOP 10 CP GIẢM GIÁ

Mã CK	Giá (ngđ)	+/- (ngđ)	+/- (%)
TTP	28,9	-2,6	-8,3%
GIL	17,4	-1,4	-7,4%
VFMVF4	7,7	-0,4	-4,9%
TMS	45,8	-2,3	-4,8%
DQC	50	-2,5	-4,8%
VIS	23,4	-1,1	-4,5%
SJS	53,5	-2,5	-4,5%
BT6	43,7	-2,0	-4,4%
TAC	69	-3,0	-4,2%
TDH	59,5	-2,5	-4,0%

HASTC TOP 10 CP GIẢM GIÁ

Mã CK	Giá (ngđ)	+/- (ngđ)	+/- (%)
KBC	120,2	-57,00	-32,2%
HBE	19,2	-1,70	-8,1%
SD2	35,4	-3,00	-7,8%
TKU	9,6	-0,80	-7,7%
NPS	38,8	-2,40	-5,8%
LBE	20,1	-1,20	-5,6%
HUT	20,9	-1,20	-5,4%
S91	11,7	-0,60	-4,9%
SD7	21,9	-1,10	-4,8%
DST	14,7	-0,70	-4,5%

HOSE TOP 10 CP KLGD LỚN NHẤT

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
STB	2.196.475	9.106.988	14,38%
SSI	123.990	8.932.970	14,11%
VFMVF4	0	5.032.380	7,95%
DPM	218.840	4.690.740	7,41%
VIC	870.100	2.972.555	4,69%
PPC	154.930	1.832.160	2,89%
FPT	30.340	1.719.900	2,72%
REE	79.290	1.594.480	2,52%
VSH	32.980	1.427.260	2,25%
DQC	1.670	1.236.440	1,95%

HASTC TOP 10 CP KLGD LỚN NHẤT

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
PVS	874.900	1.773.200	11,63%
ACB	1.838.400	1.448.100	9,50%
SD7	77.900	1.153.100	7,57%
KLS	1.964.500	928.700	6,09%
PVI	836.400	868.200	5,70%
BLF	232.900	618.800	4,06%
BVS	66.200	601.900	3,95%
NBC	261.800	335.200	2,20%
NTP	502.800	329.100	2,16%
VSP	96.200	277.500	1,82%

HOSE TOP 10 CP GTGD LỚN NHẤT

(ĐVT: triệu đồng)

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
STB	2.196.475	9.106.988	14,38%
SSI	123.990	8.932.970	14,11%
VFMVF4	0	5.032.380	7,95%
DPM	218.840	4.690.740	7,41%
VIC	870.100	2.972.555	4,69%
PPC	154.930	1.832.160	2,89%
FPT	30.340	1.719.900	2,72%
REE	79.290	1.594.480	2,52%
VSH	32.980	1.427.260	2,25%
DQC	1.670	1.236.440	1,95%

HASTC TOP 10 CP GTGD LỚN NHẤT

(ĐVT: triệu đồng)

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
ACB	74.379	65.722	19,09%
PVS	18.334	40.784	11,85%
SD7	1.868	26.365	7,66%
BVS	2.103	19.083	5,54%
PVI	16.112	18.249	5,30%
VSP	3.397	10.896	3,16%
NBC	7.230	10.052	2,92%
KLS	19.382	9.628	2,80%
NTP	12.731	9.315	2,71%
KBC	10.418	6.913	2,01%

HOSE TOP 10CP NĐTNN MUA-KLGD

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
SSI	30.180	5.455.700	61,07%
DPM	38.420	2.047.870	43,66%
PVD	35.940	853.270	78,48%
FPT	4.840	707.640	41,14%
PPC	139.940	664.870	36,29%
VSH	30.680	583.480	40,88%
HPG	31.290	540.430	62,83%
DQC	0	461.290	37,31%
VNM	67.910	457.910	71,87%
VIP	75.910	447.710	84,14%

HASTC TOP 10CP NĐTNN MUA-KLGD

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
PVI	13.400	562.440	64,8%
NBC	36.100	245.600	73,3%
NTP	600	228.300	69,4%
KLS	46.700	137.000	14,8%
BVS	2.500	106.770	17,7%
PVS	400	91.100	5,1%
SD7	11.000	55.000	4,8%
SD6	2.200	40.800	19,5%
HPC	25.200	30.300	13,4%
SDJ	3.100	26.500	100,0%

HOSE TOP 10CP NĐTNN BÁN-KLGD

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
SSI	22.290	906.610	10,15%
PPC	67.980	749.970	40,93%
VSH	530	568.040	39,80%
SAM	20.560	298.420	42,25%
VFMVF4	0	281.240	5,59%
VNM	62.370	274.410	43,07%
VIC	92.350	257.580	8,67%
PVD	25.300	241.040	22,17%
REE	32.400	235.540	14,77%
FPT	8.220	221.740	12,89%

HASTC TOP 10CP NĐTNN BÁN-KLGD

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
NBC	128.000	339.400	101,3%
PVI	143.100	338.100	38,9%
NTP	-	174.000	52,9%
DAE	28.700	58.400	98,6%
DBC	39.300	46.300	51,9%
CMC	29.500	29.600	142,3%
BVS	300	29.400	4,9%
VFR	2.100	22.700	16,7%
BTS	3.400	18.400	70,0%
VNR	2.000	14.800	96,7%

HOSE TOP 10CP NĐTNN MUA-GTGD

(ĐVT: triệu đồng)

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
SSI	967	151.512	60,75%
DPM	1.483	77.205	43,52%
PVD	2.533	57.503	78,09%
FPT	278	36.982	41,19%
PPC	3.928	17.344	35,85%
VSH	781	13.691	40,47%
HPG	1.494	24.852	62,81%
DQC	0	23.539	37,18%
VNM	6.858	42.072	71,83%
VIP	1.409	8.359	94,64%

HASTC TOP 10CP NĐTNN MUA-GTGD

(ĐVT: triệu đồng)

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
PVI	262	11.723	64,2%
NBC	1.025	7.425	73,9%
NTP	15	6.403	68,7%
BVS	79	3.493	18,3%
PVS	8	2.300	5,6%
KLS	458	1.410	14,6%
SD7	267	1.253	4,8%
KBC	229	640	9,3%
HPC	475	576	12,8%
VSP	94	557	5,1%

HOSE TOP 10CP NĐTNN BÁN-GTGD

(ĐVT: triệu đồng)

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
SSI	693	25.388	10,18%
PPC	1.879	19.875	41,09%
VSH	14	13.433	39,70%
SAM	487	6.868	41,98%
VFMVF4	0	2.252	5,41%
VNM	6.286	24.953	42,60%
VIC	6.608	20.067	8,56%
PVD	1.777	16.226	22,03%
REE	1.089	6.901	14,86%
FPT	472	11.558	12,87%

HASTC TOP 10CP NĐTNN BÁN-GTGD

(ĐVT: triệu đồng)

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
NBC	3.588	9.906	98,5%
PVI	2.651	6.649	36,4%
NTP	0	4.768	51,2%
BVS	10	902	4,7%
DBC	546	667	47,1%
DAE	296	652	94,9%
CMC	466	468	135,0%
VNR	48	370	95,3%
BTS	50	280	69,6%
S99	0	271	6,5%

HOSE TOP 10 CP KHỐI LƯỢNG ĐẶT MUA LỚN NHẤT

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	KL 1 lệnh
STB	287.230	21.377.870	1.750
SSI	63.990	11.336.220	3.589
DPM	88.840	10.617.670	3.091
HPG	46.510	2.793.110	2.757
PRUBF1	151.380	2.637.880	1.644
PET	183.990	2.383.620	1.467
FPT	30.340	2.191.150	1.385
PPC	86.570	2.102.840	3.667
REE	26.890	2.092.800	1.760
VSH	4.080	1.778.590	3.419

HASTC TOP 10 CP KHỐI LƯỢNG ĐẶT MUA LỚN NHẤT

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	KL 1 lệnh
PVS	2.029.300	3.401.100	2.139
ACB	3.521.600	3.222.300	1.967
SD7	77.900	1.756.300	1.563
KLS	2.211.400	1.746.400	1.544
PVI	1.370.600	1.394.000	1.997
BLF	894.700	1.134.900	1.657
NTP	1.234.900	1.109.900	1.927
BVS	66.200	828.200	1.284
VSP	450.200	693.700	1.254
PAN	970.200	652.700	967

HOSE TOP 10 CP KHỐI LƯỢNG ĐẶT BÁN LỚN NHẤT

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	KL 1 lệnh
STB	22.643.390	15.175.680	2.924
SSI	16.690.850	13.147.410	3.189
VFMVF4	0	6.226.170	12.150
DPM	13.007.560	5.409.460	2.006
VKP	0	4.670.060	3.515
REE	4.069.770	4.583.640	2.132
SJS	4.020.740	3.487.880	2.120
FPT	6.278.310	3.410.690	2.242
PPC	6.288.330	3.295.270	4.955
BBC	2.899.060	2.503.750	5.092

HASTC TOP 10 CP KHỐI LƯỢNG ĐẶT BÁN LỚN NHẤT

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	KL 1 lệnh
ACB	2.452.300	3.153.000	2.595
PVS	1.527.400	2.917.700	2.747
KLS	2.941.000	2.913.300	2.529
SD7	3.081.700	2.635.200	3.431
PVI	1.466.600	1.882.400	2.534
BVS	659.500	1.202.200	2.339
TBC	387.400	1.118.700	2.034
HPC	1.130.600	996.200	1.393
NTP	639.500	874.100	2.052
PAN	337.900	800.200	1.636

LỊCH SỰ KIỆN

MCK	Nội dung	Ngày ĐKCC (**)	Ngày GDKHQ (***)	TGĐK và nộp tiền (****)	Ngày thực hiện (*)
GHA	Trả cổ tức năm 2007, 1.500đ/CP	30/06/2008	26/06/2008	-	22/07/2008
HSC	Trả cổ tức quý II/2008, 600đ/CP	30/06/2008	26/06/2008	-	22/07/2008
TMS	Trả cổ tức đợt 1 năm 2008, 700đ/CP	30/06/2008	26/06/2008	-	25/07/2008
COM	Trả cổ tức đợt 2 năm 2007 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:6	27/06/2008	25/06/2008	-	30/07/2008
COM	Lấy ý kiến cổ đông về việc niêm yết cổ phiếu phát hành thêm	27/06/2008	25/06/2008	-	10/07/08
BHS	Lấy ý kiến cổ đông về ngành nghề kinh doanh của Công ty	27/06/2008	25/06/2008	-	07/07/08
MIC	Chia cổ tức năm 2007 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20:3	25/06/2008	23/06/2008	-	
MIC	Lấy ý kiến cổ đông về việc phát hành thêm	25/06/2008	23/06/2008	-	03/07/08
TKU	Trả cổ tức năm 2007, 500đ/CP	24/06/2008	20/06/2008	-	17/07/2008
SD3	Trả cổ tức bằng tiền năm 2007, 600đ/CP	20/06/2008	18/06/2008	-	10/07/08
KBC	Trả cổ tức năm 2007 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 43%	20/06/2008	18/06/2006	-	
KBC	Phát hành cổ phiếu thưởng, tỷ lệ 7%	20/06/2008	18/06/2008	-	
GIL	Trả cổ tức đợt 1 năm 2008, 1.200đ/CP	20/06/2008	18/06/2008	-	10/07/08
SRB	Đại hội cổ đông thường niên năm 2008	18/06/2008	16/06/2008	-	10/07/08
SGH	Trả cổ tức đợt 2 năm 2007, 1.050đ/CP	18/06/2008	16/06/2008	-	04/07/08
NKD	Trả cổ tức đợt 2 năm 2007 bằng tiền mặt, 900đ/CP	18/06/2008	16/06/2008	-	18/07/2008
NKD	Trả cổ tức đợt 2 năm 2007 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:22	18/06/2008	16/06/2008	-	06/08/08
BMP	Trả cổ tức đợt 2 năm 2007 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 5:1	18/06/2008	16/06/2008	-	17/07/2008
SIC	Trả cổ tức 2007, 600đ/CP	17/06/2008	13/06/2008	-	04/07/08
SJM	Trả cổ tức năm 2007, 800đ/CP	16/06/2008	12/06/08	-	10/07/08
ST8	Trả cổ tức đợt 2 năm 2007 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	16/06/2008	12/06/08	-	01/07/08
TTF	Trả cổ tức đợt 2 năm 2007, 1000đ/CP	13/06/2008	11/06/08	-	30/06/2008
SGT	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:3	13/06/2008	11/06/08	-	28/07/2008
SGT	Xin ý kiến Cổ đông bằng văn bản	13/06/2008	13/06/2008	-	11/06/08
MCP	Trả cổ tức bằng cổ phiếu đợt 2, tỷ lệ 1:1	13/06/2008	11/06/08	-	16/07/2008
BBS	Trả cổ tức 6 tháng cuối năm 2007, 530đ/CP	12/06/08	10/06/08	-	02/07/08
BLF	Trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2007, 1000đ/CP	12/06/08	10/06/08	-	30/06/2008
TCM	Trả cổ tức đợt 2 năm 2007, 700đ/CP	12/06/08	10/06/08	-	30/06/2008
CSG	Trả cổ tức năm 2007 bằng tiền mặt, 600đ/CP	12/06/08	10/06/08	-	27/06/2008
SJD	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20:3	11/06/08	09/06/08	-	03/07/08
PLC	Trả cổ tức bằng tiền lần 3 – 02 tháng cuối năm 2007, 500đ/CP	09/06/08	05/06/08	-	25/06/2008
TXM	Trả cổ tức đợt 2 năm 2007 bằng tiền mặt, 320đ/CP	09/06/08	05/06/08	-	25/06/2008
VSC	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:2	09/06/08	05/06/08	-	15/07/2008
SD9	Trả cổ tức bằng tiền năm 2007, 1.300đ/CP	06/06/08	04/06/08	-	04/07/08
UIC	Trả cổ tức năm 2007, 1.500đ/CP	06/06/08	04/06/08	-	27/06/2008
SFI	Trả cổ tức 2007 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	05/06/08	03/06/08	-	09/07/08
ALT	Trả cổ tức đợt cuối năm 2007, 800đ/CP	05/06/08	03/06/08	-	07/07/08
DHA	Trả cổ tức đợt 2 năm 2007, 1.000đ/CP	05/06/08	03/06/08	-	24/06/2008
LSS	Trả cổ tức 2007, 2.000đ/CP	04/06/08	02/06/08	-	04/07/08
CLC	Trả cổ tức 2007 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:3	04/06/08	02/06/08	-	25/06/2008
VPL	Lấy ý kiến cổ đông bổ sung ngành nghề kinh doanh	04/06/08	02/06/08	-	

ICF	Trả cổ tức 2007, 1.400đ/CP	04/06/08	02/06/08	-	30/06/2008
BMC	Phát hành cổ phiếu thưởng, tỷ lệ 5:2	04/06/08	02/06/08	-	23/06/2008
DXV	Trả cổ tức năm 2007; 511,5 đ/cổ phiếu	04/06/08	02/06/08	-	27/06/2008
S96	Trả cổ tức năm 2007, 1.500đ/CP	02/06/08	29/05/2008	-	02/07/08
HCT	Phát hành thêm cổ phiếu, tỷ lệ 1:1, 20.000đ/CP	02/06/08	29/05/2008	17/06/2008 - 18/07/2008	
NPS	Đại hội cổ đông 2008	02/06/08	29/05/2008	-	28/06/2008
PPG	Đại hội cổ đông thường niên năm 2008	30/05/2008	28/05/2008	-	28/06/2008
DIC	Phát hành thêm cổ phiếu, tỷ lệ 3:2, 10.000đ/CP	28/05/2008	26/05/2008	11/06/2008 - 02/07/2008	30/07/2008
SGC	Trả cổ tức đợt 2 năm 2007 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:14	28/05/2008	26/05/2008	-	18/07/2008
B82	Trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2007, 1.100đ/CP	22/05/2008	20/05/2008	-	30/06/2008

Chú giải:	
(*)	Đối với quyền phát hành thêm: Ngày thực hiện là Ngày giao dịch dự kiến
(**)	Ngày đăng ký cuối cùng
(****)	Thời gian đăng ký mua và nộp tiền mua cổ phiếu phát hành thêm

KHUYẾN CÁO

Bản báo cáo này được thực hiện độc lập, khách quan bởi Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Eurocapital dựa trên những nguồn thông tin tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng mọi thông tin và dữ liệu được sử dụng trong báo cáo này đã hoàn toàn đầy đủ và chính xác. Những ý kiến trong bản báo cáo nào chỉ mang tính tham khảo, chúng tôi không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với những kết quả từ việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần nội dung của bản báo cáo để kinh doanh.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Eurocapital, không được dùng để bán. Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong bản báo cáo này.

Mọi thắc mắc và ý kiến đóng góp xin liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Eurocapital

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Thành Công, 25 Láng Hạ, Hà Nội

Điện thoại: +844.514.4444

Email: phantich@eurocapital.vn

Website: www.eurocapital.vn